

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 15 - NQ/TU

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 5 năm 2016

P. Vũ - ve
chức vụ P.Đ.Đ.
Đang ủy hộ,
L.Đ.Đ.Đ.Đ.
C.Đ.Đ.Đ.Đ.

9

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHOÁ XVI)

Về kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2020

I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Những năm qua, hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Nhiều chương trình, dự án được thực hiện với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", như kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nông thôn, xây dựng nhà văn hóa, trường học, công trình điện... được nhân dân đồng tình, tham gia tích cực, tạo bước chuyển biến hệ thống công trình hạ tầng kinh tế - xã hội, thúc đẩy phát triển sản xuất, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Tuy nhiên, các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống của nhân dân ở nhiều địa phương còn thiếu và chưa đồng bộ, nhất là hệ thống kênh mương, đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá; một số thôn, bản, tổ nhân dân chưa có nhà văn hóa hoặc đã xuống cấp, không có sân thể thao, khuôn viên. Công tác quy hoạch hạ tầng nông thôn chưa đồng bộ, chưa gắn kết với quy hoạch dân cư, các quy hoạch sản xuất. Chưa thực sự đa dạng trong huy động nguồn lực xây dựng hạ tầng nông thôn; nhiều công trình xuống cấp, hư hỏng; công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế do cấp uỷ, chính quyền ở một số địa phương chưa thực sự chú trọng lãnh đạo, điều hành xây dựng hạ tầng nông thôn; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng chưa thực sự được phát huy. Chậm bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách kiên cố hoá kênh mương, bê tông hoá đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hoá; lỏng ghép sử dụng các nguồn vốn đầu tư chưa thực sự đạt hiệu quả. Công tác quản lý chất lượng công trình, quản lý quy hoạch, quy trình vận hành, bảo dưỡng các công trình chưa chặt chẽ.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm

Thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên theo phương châm “*Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ*”, phát huy nguồn lực của nhân dân và các tổ chức, cá nhân, thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hoá, tạo điều kiện cho các sinh hoạt của cộng đồng dân cư.

Thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao và khuôn viên thôn, bản, tổ nhân dân phải gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; kế hoạch phát triển sản xuất hàng hoá giai đoạn 2016-2025 và các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án khác có liên quan.

2- Mục tiêu đến năm 2020

- Tỷ lệ kênh mương được kiên cố hóa đạt trên 70%.
- Tỷ lệ đường giao thông nội đồng được bê tông hóa đạt trên 35%.
- Trên 40% số thôn, bản, tổ nhân dân có nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên đạt chuẩn theo quy định.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, phát huy tính chủ động, tham gia tích cực của nhân dân

Tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và nhân dân để nhận thức sâu sắc hơn về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên. Nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo sự đồng thuận, phát huy tính chủ động, sự tham gia tích cực của người dân và các tổ chức, cá nhân; phát huy vai trò nhân dân là chủ thể trong xây dựng, quản lý và sử dụng các công trình đạt hiệu quả cao.

2- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch

Triển khai lập, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch: Quy hoạch hệ thống giao thông nội đồng, quy hoạch xây dựng và phát triển thuỷ lợi, quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hoá, quy hoạch dân cư nông thôn, kế hoạch xây dựng nông thôn mới, kế hoạch sản xuất hàng hoá và các quy hoạch, kế hoạch khác có liên quan. Điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020, bố trí quỹ đất hợp lý để đầu tư xây dựng các công trình.

Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch. Chú trọng công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các quy hoạch bảo đảm tính khả thi, đạt hiệu quả cao. Định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cho phù hợp với thực tế.

3- Về cơ chế, chính sách

Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên, theo hướng: Nhân dân tự nguyện giải phóng mặt bằng, đóng góp vật liệu, công lao động hoặc bằng tiền và tự tổ chức thi công; huy động đa dạng nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân để xây dựng các công trình. Nhà nước hỗ trợ những nội dung chủ yếu sau:

- Kiên cố hoá kênh mương: Nhà nước hỗ trợ cấu kiện kênh bê tông đúc sẵn, gói đỡ và chi phí vận chuyển.

- Bê tông hoá đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá: Nhà nước hỗ trợ xi măng, ống cống và chi phí vận chuyển, chi phí quản lý.

- Xây dựng nhà văn hoá thôn, bản, tổ nhân dân (hoặc liên thôn, bản, tổ nhân dân) gắn với sân thể thao và khuôn viên: Nhà nước hỗ trợ các tổ dân phố, tổ nhân dân (ở phường, thị trấn) bằng kinh phí; đối với các thôn, xóm, bản thuộc các xã, Nhà nước hỗ trợ cột bê tông, xà gỗ, vì kèo, tôn lợp, cửa đi, cửa sổ và chi phí vận chuyển.

Căn cứ định hướng trên, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể; quy định điều kiện, đối tượng, phạm vi áp dụng, nguyên tắc hỗ trợ; xây dựng các đề án, kế hoạch cụ thể, phân kỳ hợp lý; thiết kế mẫu, quy trình hoá, tài liệu hoá và tổ chức tập huấn, hướng dẫn để các địa phương tổ chức thực hiện.

4- Quản lý, sử dụng các nguồn vốn

Có kế hoạch cân đối, bố trí ngân sách hằng năm đảm bảo hợp lý để hỗ trợ thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên; ưu tiên vốn thực hiện tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2016-2020 theo kế hoạch đề ra.

Lồng ghép, huy động nguồn vốn từ các chương trình, dự án, nguồn hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc cấp phát, thanh toán, quyết toán các nguồn vốn bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, triệt để tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí.

5- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong đầu tư xây dựng các công trình, thực hiện đúng quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo đảm chất lượng công trình. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng và duy tu, bảo dưỡng, vận hành, phát huy hiệu quả hệ thống kênh mương, đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, nhất là trong phân bổ các nguồn vốn và giám sát thực hiện.

Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính, phân cấp hợp lý, tạo điều kiện cho chính quyền cơ sở tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, kịp thời xử lý những vấn đề nảy sinh. Khẩn trương tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho cán bộ quản lý, xây dựng và vận hành các công trình.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân để nâng cao chất lượng và hiệu quả các công trình.

Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện; động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo và đóng góp thiết thực trong quá trình thực hiện.

6- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng trong việc thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hoá, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ nhân dân gắn với sân thể thao và khuôn viên. Các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy thường xuyên nghe báo cáo, theo dõi, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn những hạn chế trong quá trình thực hiện.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện.

Kết quả thực hiện chủ trương này là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể cấp ủy, lãnh đạo chính quyền, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Các đồng chí cấp uỷ viên cấp tỉnh, cấp huyện được phân công theo dõi các đảng bộ xã, phường, thị trấn phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nắm chắc tình hình cơ sở, chủ động phối hợp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan đơn vị tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về các quy hoạch, cơ chế chính sách để thực hiện Nghị quyết này và giám sát việc thực hiện.

3- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban chỉ đạo; xây dựng các đề án theo Kết luận số 25-KL/TU ngày 13/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, đảm bảo nguồn vốn, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu thành lập Ban Giám sát thực hiện Nghị quyết này đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

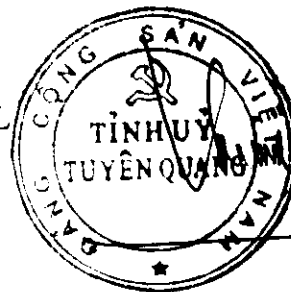
5- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này phổ biến đến các tổ chức đảng, đảng viên và nhân dân trong tỉnh để thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/c)
- Các ban Đảng, Văn phòng TW Đảng
- Ban cán sự đảng Chính phủ
- BCS đảng: Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Giao thông - Vận tải, Bộ Văn hoá - TTDL
- Đảng ủy Quân khu 2
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên
- Các ban đảng Tỉnh ủy
- Các đảng đoàn, BCS đảng
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU
- Chuyên viên VPTU
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Châu Văn Lâm